

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 943/2017/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

- **Người yêu cầu: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 198X**

- **Người yêu cầu: Anh Phạm Anh T, sinh năm: 198X**

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và cùng ở tại: Số 538 BM, phường TĐ, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (*ban hành kèm theo Nghị quyết trên*).

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H và Anh Phạm Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung:

- Chị Trần Thị Thu H và Anh Phạm Anh T cùng xác nhận có hai con chung là: Phạm Gia N, sinh ngày: 31/7/2007; Phạm Duy Th, sinh ngày: 14/02/2011.

- Chị Trần Thị Thu H và Anh Phạm Anh T thỏa thuận giao hai con chung cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định cho đến khi hai con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

- Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Thu H và Anh Phạm Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.2 Về tài sản chung và nhà ở chung: Chị Trần Thị Thu H và Anh Phạm Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.3 Về công nợ chung: Chị Trần Thị Thu H và Anh Phạm Anh T cùng xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.4 Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003420 ngày 21/11/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận H, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường 1, thành phố ĐH, Tỉnh Q;
(Đăng ký ngày 02/3/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà